

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31/12/2024
V/v “Ly hôn, t/c về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Đức và ông Phan Minh Quốc.

- Thư ký phiên tòa: ông Lâm Quang Trực – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 386/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/10/2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 171/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Phạm Kim H, sinh năm 1980.

- Bị đơn: ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: ấp S, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn bà H có mặt. Bị đơn ông H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Phạm Kim H trình bày:

Sau khoảng thời gian tìm hiểu, bà với ông Nguyễn Hoàng H quyết định chung sống với nhau vào năm 2002, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc. Khoảng thời gian gần đây vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vấn đề về tiền bạc dẫn đến thường xuyên cãi nhau, ngoài ra ông H còn thường xuyên ăn nhậu, mỗi lần say xỉn ông H đều lấy dao đòi giết bà buộc bà phải chạy trốn. Bà cũng đã cố chịu đựng vì con và cũng cho ông H nhiều cơ hội sửa đổi nhưng không có kết quả. Nay tình cảm không còn, không thể tiếp tục sống chung được nữa nên bà H yêu cầu như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Kim H xin được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng H.

+ Về quan hệ con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kim H sinh ngày 20/8/2003 (đã trưởng thành) và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 19/11/2012. Sau ly hôn tùy vào ý kiến của con muốn sống với ai thì người đó nuôi, không cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H: Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông H nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông H vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà H.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm hiện tại, nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp, thụ lý và giải quyết theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Quá trình thụ lý Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ khi tiến hành lập hồ sơ vụ án, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt và niêm yết hợp lệ các thông báo và quyết định, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 8, 9, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: bà Phạm Kim H được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng H.

Về con chung: giao con chung Nguyễn Hoàng H sinh ngày 19/11/2012 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét, giải quyết.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp S, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Bà Phạm Thị Hòa và ông Nguyễn Hoàng H chung sống với nhau từ năm 2002, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18/KH ngày 13/03/2009. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Kim H, thấy: trong quá trình sống chung giữa bà H và ông H thường xuyên xảy ra cự cãi nguyên nhân do mâu thuẫn về kinh tế gia đình, ông H cũng thường xuyên ăn nhậu, say xỉn mỗi lần cãi nhau ông H đều đánh và cầm dao đòi giết bà H (điều này được thể hiện qua lời khai của bà H và trình bày của cháu Nguyễn Hoàng H). Bà H đã cố gắng chịu đựng và nhiều lần khuyên nhủ, cho ông H cơ hội để thay đổi nhưng không có kết quả từ đó dẫn đến không còn tình cảm với ông H nên bà H kiên quyết xin được ly hôn. Trong quá trình giải quyết Tòa án có tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng ông H vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với bà H để xây dựng hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà H và ông H không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[2.3] Về quan hệ con chung, thấy: qua chứng cứ bà H cung cấp thì bà H và ông H có hai con chung tên Nguyễn Thị Kim H sinh ngày 20/8/2003 (đã trưởng thành) và Nguyễn Hoàng H sinh ngày 19/11/2012. Tại biên bản lấy ý kiến ngày 18/11/2024 nguyện vọng của cháu Hiền là được trực tiếp sống cùng với ông H. Xét thấy, có đủ căn cứ để giao con chung Hoàng Hiền cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn là căn cứ.

[4] Về án phí: bà H là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 điều 28, điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 khoản 2 Điều 227 và khoản 1 khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và khoản 1 điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kim H.

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Kim H được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng H.

- Về quan hệ con chung:

Giao con chung Nguyễn Hoàng H sinh ngày 19/11/2012 cho ông Nguyễn Hoàng H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Bà Phạm Kim H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Kim H và ông Nguyễn Hoàng H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: bà Phạm Kim H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021317 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Phạm Kim H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Hoàng H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi cư trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm